**TUẦN 9**

**ÔN TẬP GIỮA KÌ I (TIẾT 1, 2)**

*Thứ hai ngày 30 tháng 10 năm 2023*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- Đọc đúng rõ ràng các đoạn (bài) tập đọc đã học trong 8 tuần đầu. Hiểu ND chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; trả lời được câu hỏi về nội dung bài tập đọc. Thuộc khoảng 2 đoạn (hoặc bài) thơ đã học.

- Hoàn thành các bài tập của phần ôn tập.

**2. Năng lực**: Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**3. Phẩm chất:** Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái. Bồi dưỡng tình yêu đối với bạn bè, gia đình, thầy cô và tình yêu đối với sách.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1. Giáo viên:** Laptop; máy chiếu; slide tranh minh họa, ... Các cánh hoa ghi ND như SHS để chơi trò chơi, phiếu bài tập.

**2. Học sinh:** SHS, vở Tập viết 2 tập 1, bảng con, ...

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Tiết 1** | |
| **1. Khởi động: (2’)**  - Hát, vận động tập thể.  - GV giới thiệu bài*.*  **2. Luyện tập, thực hành (31’)**  **2.1. *Tìm tên bài đọc tương ứng với nội dung của bài:***  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm.  - GV tổ chức báo cáo kết quả bằng trò chơi: “*Hiểu ý đồng đội”:*  - GV cùng HS cả lớp làm trọng tài.  - Các trọng tài phân định thắng thua.  - GV nhận xét  **2.2. *Chọn một bài trong cánh hoa và luyện đọc:*** (15-18’)  - GV cho HS lựa chọn một bài đọc trong cánh hoa mà em thích, luyện đọc trong nhóm và nêu hiểu biết của mình về bài đọc đó.  - GV quan sát các nhóm luyện đọc, giúp đỡ các nhóm gặp khó khăn.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp về những điều thú vị trong các bài đọc mà em đã lựa chọn.  **2.3. *Hệ thống lại tên chủ đề và các bài đọc qua 8 tuần:*** (5-7’)  - GV cho HS thảo luận nhóm, thống kê tên các chủ điểm đã học và các bài đọc có trong từng chủ điểm đó.  - GV cho các nhóm báo cáo kết quả.  - GV chiếu tên chủ đề và các bài đọc đã học cho HS đối chiếu kết quả.  **3. Vận dụng (2’)**  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS hát, vận động tập thể.  - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài.  - HS làm việc nhóm:  + HS thống nhất nội dung trong nhóm.  - Nhóm cử đại diện lên chơi trò chơi.  Đáp án: (1)-(c); (2)-(a);  (3)-(e); (4)-(d); (5)-(b)  - HS nghe nhận xét của thầy cô và các bạn.  - HS thảo luận và chọn ra một bài đọc có trong cánh hoa.  - Từng HS luyện đọc trong nhóm cho các bạn nghe.  - Các bạn cùng nhau chia sẻ về nội dung bài đọc mà em vừa đọc. Nói cho bạn nghe mình đã học được gì qua bài đọc đó.  - Đại diện 2-3 nhóm lên chia sẻ và giao lưu cùng các bạn.  - Các bạn đưới lớp đặt câu hỏi cho các bạn trên bảng về nội dung bài đọc và những điều mà bạn đã học được qua các bài đọc.  - HS thảo luận nhóm:  - Đại diện các nhóm đọc phiếu học tập của mình.  - Các nhóm đối chiếu kết quả và tự đánh giá hoạt động của nhóm mình.  - HS nêu ý kiến phản hồi.  - HS lắng nghe. |
| **Tiết 2** | |
| **1. Khởi động: (2’)**  - GV tổ chức cho vận động theo bài hát.  **HĐ2. Luyện tập: (31’)**  **2.1. *Chọn đọc một bài và trả lời câu hỏi:***  - GV nêu BT2 trong SHS.  - GV chuẩn bị 6 lá thăm, tương ứng với 6 bài đọc;  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm, đọc lại 6 văn bản, sau đó trả lời các câu hỏi.  - GV bao quát lớp hoạt động nhóm.  - GV cho HS lên trình bày trước lớp.  - GV cùng HS nhận xét, góp ý.  **2.2. Chơi trò chơi: “Đuổi hình bắt chữ”:**  - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: “*Đuổi hình bắt chữ”.*  - GV đưa ra hình ảnh, yêu cầu HS quan sát và có thể dựa vào gợi ý của GV để đoán chữ.  - GV cùng HS phân định thắng thua.  **HĐ3. Vận dụng: (2’)**  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS vận động theo nền nhạc bài: V*ui đến trường.*  - HS quan sát hình và đọc nhẩm tên các bài đọc có trong hình.  - HS làm việc nhóm, đọc lại 6 VB, sau đó trả lời các câu hỏi.  + Từng bạn trong nhóm đọc bài.  + Các bạn trong nhóm nêu câu hỏi về nội dung bài đọc để bạn vừa đọc bài trả lời. (Lần lượt đổi vai để tất cả các thành viên trong nhóm đều được đọc.  - Đại diện các nhóm lên bốc thăm, làm theo yêu cầu trong thăm, trình bày trước lớp.  - Lắng nghe  - HS tham gia chơi.  - HS làm việc theo nhóm cặp.  - HS nêu cảm nhận của bản thân.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**ÔN TẬP GIỮA KÌ I (TIẾT 3)**

*Thứ ba ngày 31 tháng 10 năm 2023*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- Đọc đúng rõ ràng các đoạn (bài) tập đọc đã học trong 8 tuần đầu. Hiểu ND chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; trả lời được câu hỏi về nội dung bài tập đọc. Thuộc khoảng 2 đoạn (hoặc bài) thơ đã học.

- Hoàn thành các bài tập của phần ôn tập.

- Củng cố và phát triển kĩ năng nghe – viết, kĩ năng viết đoạn văn (giới thiệu về một đồ chơi hoặc đồ dùng gia đình).

- Rèn kĩ năng chính tả thông qua trò chơi đoán từ (phân biệt ch/tr, an/ang).

**2. Năng lực**: Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**3. Phẩm chất:** Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái. Bồi dưỡng tình yêu đối với bạn bè, gia đình, thầy cô và tình yêu đối với sách.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1. Giáo viên:** Laptop; máy chiếu; clip, slide tranh minh họa

**2. Học sinh:** SHS, vở Tập viết 2 tập 1, bảng con

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:** (2-3’)  - GV tổ chức cho HS hát đầu giờ.  - GV giới thiệu bài.  **2. Luyện tập, thực hành:**  **2.1. Nghe-viết: Cô giáo lớp em (2 khổ thơ đầu):** (18-20’)  \* GV đọc đoạn nghe – viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai.  \* GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết:  - Khi đến lớp bạn nhỏ thấy ai?  - Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?  - Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?  - GV nêu một số từ dễ viết sai.  - Khi viết đoạn thơ, cần viết như thế nào?  - GV đọc cho HS viết.  - GV đọc soát lỗi chính tả.  - GV chấm một số bài của HS.  - GV nhận xét bài viết của HS. Trưng bày một số bài viết đẹp.  **2.2. Chơi trò chơi: “Đoán từ”:** (10-12’)  - GV cho HS nêu yêu cầu cảu bài.  - GV cho hoạt động theo nhóm.  - GV hướng dẫn HS: Đọc một lượt các dòng, có thể vừa đọc vừa đoán. Sau đó ghi đáp án ra bảng con.  - GV cùng HS nhận xét, chốt đáp án.  **3. Vận dụng:** (2-3’)  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | **-** Lớp hát và vận động theo bài hát: Em tập viết.  - Lắng nghe, nhắc tên bài.  - HS nghe và quan sát đoạn viết trong SHS - hai khổ đầu bài thơ).  - 1,2 HS đọc lại đoạn viết  - Bạn thấy cô giáo đã ở đấy rồi.  - Những chữ đầu câu viết hoa.  - HS có thể phát hiện các chữ dễ viết sai.  - HS viết bảng con.  - Thụt vào đầu dòng 1 chữ, viết hoa chữ cái đầu tiên.  - HS nghe - viết bài vào vở.  - HS nghe và soát lỗi.  - HS quan sát bài viết đẹp của bạn.  - HS đọc yêu cầu của bài tập.  - HS thảo luận bài tập theo nhóm. Ghi kết quả ra giấy nháp.  - Nhóm nào xong trước lên trình bày trước lớp.  Đáp án: a. trống; b. chổi; c. bảng; d. bàn.  - HS nghe nhận xét của thầy cô và các bạn.  - HS nêu  - Lắng nghe  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**ÔN TẬP GIỮA KÌ I (TIẾT 4)**

*Thứ ba ngày 31 tháng 10 năm 2023*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- Đọc đúng rõ ràng các đoạn (bài) tập đọc đã học trong 8 tuần đầu. Hiểu ND chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; trả lời được câu hỏi về nội dung bài tập đọc. Thuộc khoảng 2 đoạn (hoặc bài) thơ đã học.

- Hoàn thành các bài tập của phần ôn tập.

- Củng cố kĩ năng vận dụng kiến thức tiếng Việt qua hoạt động mở rộng vốn từ ngữ về đồ dùng học tập, đồ dùng gia đình; phân biệt từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động và đặc điểm của sự vật.

- Về câu, phân biệt câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, cầu nêu đặc điểm; viết câu nêu đặc điểm hay công dụng của đồ vật, sử dụng dấu câu thích hợp trong những hoàn cảnh giao tiếp cụ thể.

**2. Năng lực**: Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**3. Phẩm chất:** Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái. Bồi dưỡng tình yêu đối với bạn bè, gia đình, thầy cô và tình yêu đối với sách.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1. Giáo viên:** Laptop; Tivi; clip, slide tranh minh họa.

**2. Học sinh:** SHS, vở BTTV 2 tập 1, nháp

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** (2-3’)  - GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát.  - GV giới thiệu, kết nối vào bài.  **2. Luyện tập, thực hành:**  **2.1. Bài tập 5:** (7-10’)  - GV yêu cầu HS quan sát tranh.  - GV cho HS làm việc nhóm.  - Mời HS trình bày.  - GV chốt đáp án. Tên các đồ vật: cái kéo, khăn mặt, đồng hồ, cái thìa, hộp bút màu, cái đĩa.  **2.2. Bài tập 6:** (7-10’)  - GV mời nêu BT 6.  - GV cho HS làm việc theo cặp đôi, giáo viên gợi ý.  - GV bao quát các nhóm thảo luận.  - GV tổ chức báo cáo kết quả bằng trò chơi: “*Hỏi nhanh - Đáp đúng”:*  - GV chốt đáp án.  **2.3. Bài tập 7:** (12-15’)  - GV cho HS nêu yêu cầu bài.  - GV quan sát các nhóm làm việc, giúp đỡ nếu cần.  - GV nhận xét và chốt đáp án.  **3. Vận dụng:** (2-3’)  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - Lớp hát tập thể.  **-** HS lắng nghe, nhắc lại tên bài.  - HS quan sát tranh, lắng nghe HD.  - HS làm việc nhóm.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả. HS nghe nhận xét của thầy cô và các bạn.  - Lắng nghe và sữa bài  - HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc theo cặp đôi, thực hiện các công việc:  - Hỏi và đáp về công dụng của đồ vật.  - Lắng nghe, sữa bài  - HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS làm việc nhóm.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả.  - HS nghe nhận xét  - HS trả lời  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**ÔN TẬP GIỮA KÌ I (TIẾT 5)**

*Thứ tư ngày 01 tháng 11 năm 2023*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:** Sau bài học, HS:

- Đọc đúng rõ ràng các đoạn (bài) tập đọc đã học trong 8 tuần đầu. Hiểu ND chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; trả lời được câu hỏi về nội dung bài tập đọc. Thuộc khoảng 2 đoạn (hoặc bài) thơ đã học.

- Hoàn thành các bài tập của phần ôn tập.

**2. Năng lực**: Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ và NL văn học.

**3. Phẩm chất:** Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1. Giáo viên:** Laptop; máy chiếu; clip, slide tranh minh họa.

**2. Học sinh:** SHS; vở bài tập thực hành; bảng con.

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:** (2-3’)  - GV cho HS khởi động tập thể.  - Em học được gì từ bài đọc: Cuốn sách của em.  - GV ghi tên bài.  **2. Luyện tập thực hành:** (31’)  **2.1. đóng vai, nói và đáp trong 4 tình huống:** (22-25’)  - GV cho HS làm việc cặp đôi.  - GV chọn một cặp đôi làm mẫu cho một trường hợp, hướng dẫn HS thực hiện các công việc.  - GV quan sát các cặp đôi hoạt động.  - Gọi các cặp đôi lên bảng sắm vai.  - GV nhận xét, khen ngợi  ***2.2. Mỗi câu ở cột A thuộc kiểu câu nào ở cột B?*** (8-10’)  - GV cho HS đọc đề bài, quan sát từ ngữ ở hai cột trong SHS.  - GV cho HS làm việc nhóm, hướng dẫn HS thực hiện các công việc:  - GV gợi ý: Câu có chứa từ “là” là câu giới thiệu; câu chứa từ chỉ hoạt động (gặt) là cầu nêu hoạt động; câu chứa từ chỉ đặc điểm (chăm chỉ, cẩn thận) là câu nêu đặc điểm.  - GV cho HS báo cáo kết quả.  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá.  - GV chốt đáp án.  + Bác An là nông dân. - Câu giới thiệu  + Bác đang gặt lúa. - Câu nêu hoạt động  + Bác rất chăm chỉ và cẩn thận. - Câu nêu đặc điểm.  **HĐ3. Vận dụng:** (2-3’)  - GV nhắc lại ND bài.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi.  - GV nhận xét tiết học. | - Lớp hát tập thể.  - 2,3 trả lời theo cảm nhận của mình đã học được  - HS nhắc lại tên bài vào.  - HS làm việc cặp đôi:  - HS quan sát và lắng nghe.  - HS làm việc cặp đôi  - Một số cặp trình bày kết quả. HS nghe nhận xét của thầy cô và các bạn.  - Lắng nghe  - HS nêu đề bài, đọc từ ngữ ở cả hai cột.  - HS làm việc nhóm  - Lắng nghe  - Đại diện nhóm trình bày kết quả.  - HS nghe nhận xét của thầy cô và các bạn.  - HS lắng nghe  - HS nêu cảm nhận của bản thân  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**ÔN TẬP GIỮA KÌ I (TIẾT 6)**

*Thứ tư ngày 01 tháng 11 năm 2023*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:** Sau bài học, HS:

- Đọc đúng rõ ràng các đoạn (bài) tập đọc đã học trong 8 tuần đầu. Hiểu ND chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; trả lời được câu hỏi về nội dung bài tập đọc. Thuộc khoảng 2 đoạn (hoặc bài) thơ đã học.

- Hoàn thành các bài tập của phần ôn tập.

**2. Năng lực**: Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ và NL văn học.

**3. Phẩm chất:** Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1. Giáo viên:** Laptop; máy chiếu; clip, slide tranh minh họa.

**2. Học sinh:** SHS; vở bài tập thực hành; bảng con.

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:** (2-3’)  - GV cho HS khởi động tập thể.  **2. Luyện tập, thực hành:** (31’)  ***2.1. Chọn dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi thay cho ô vuông:*** (15-17’)  - GV cho HS làm việc nhóm, hướng dẫn HS thực hiện các công việc:  - Mời đại diện nhóm trình bày kết quả.  - GV nhận xét, chốt đáp án.  **2.2. *Đọc và tìm hiểu câu chuyện: Vịt bơi được mà:*** (16-18’)  - GV nêu yêu cầu.  - GV hướng dẫn HS xem lại câu chuyện Vịt bơi được mà. Luyện đọc trong nhóm.  - GV bao quát nhóm hoạt động.  - GVHD HS đọc phân vai.  **3. Vận dụng:** (2-3’)  - GV nhận xét tiết học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - Lớp hát tập thể.  - HS làm việc nhóm, hướng dẫn HS thực hiện các công việc:  - Đại diện nhóm trình bày kết quả.  - HS lắng nghe.  - HS nêu  - HS quan sát tranh và đọc trong nhóm.  - HS làm việc nhóm 4, đọc yêu cầu của câu hỏi.  - HS đọc và trả lời câu hỏi.  - HS phân vai và đọc trong nhóm.  - Đại diện nhóm lên đọc phân vai.  - Các HS khác bổ sung hoặc trao đổi.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**ÔN TẬP GIỮA KÌ I (TIẾT 7)**

*Thứ năm ngày 02 tháng 11 năm 2023*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- Đọc đúng rõ ràng các đoạn (bài) tập đọc đã học trong 8 tuần đầu. Hiểu ND chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; trả lời được câu hỏi về nội dung bài tập đọc. Thuộc khoảng 2 đoạn (hoặc bài) thơ đã học.

- Hoàn thành các bài tập của phần ôn tập.

- Rèn kĩ năng kể chuyện.

- Củng cố kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động nói trong những tình huống cụ thể (rèn các nghi thức lời nói: nhờ, khen, chúc mừng, an ủi); kĩ năng nghe và kể lại một câu chuyện.

**2. Năng lực**: Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**3. Phẩm chất:** Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái. Bồi dưỡng tình yêu đối với bạn bè, gia đình, thầy cô và tình yêu đối với sách.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1. Giáo viên:** Laptop; máy chiếu; clip, slide tranh minh họa (tranh minh hoạ nội dung bài chính tả). Phiếu học tập cho bài tập chính tả.

**2. Học sinh:** Vở Chính tả, vở BTTV

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:** (2-3’)  - GV tổ chức cho HS hát đầu giờ.  - GV giới thiệu bài.  **2. Luyện tập, thực hành:** (31’)  **2.1. Nhìn tranh và nói tên câu chuyện:**(12-15’)  - GV cho HS quan sát tranh và thảo luận nhóm về tên các câu chuyện trong tranh.  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh đã được treo hoặc chiếu lên.  - GV cho HS báo cáo kết quả bằng trò chơi: Đuổi hình bắt chữ. GV đưa tranh, HS nói nhanh tên câu chuyên tương ứng.  *+* Tranh 1. Truyện Chú đỗ con;  + Tranh 2. Truyện Cậu bé ham học;  + Tranh 3. Truyện Niềm vui của Bi và Bống;  + Tranh 4. Truyện Em có xinh không?  - GV chốt các đáp án.  **2.2. Chọn một câu chuyện để kể trong nhóm:** (18-20’)  - GV cho mỗi nhóm chọn một câu chuyện để kể trong nhóm.  - Trước khi kể GV nhắc HS xem lại câu chuyện trong bài đã học trước đó.  - GV và HS nhận xét, bình chọn nhóm kể chuyện hay nhất.  **3. Vận dụng:** (2-3’)  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | **-** Lớp hát và vận động theo bài hát *Em tập viết.*  - HS lắng nghe, nhắc tên bài.  - HS thảo luận đưa ra tên các câu chuyện đã học.  + HS trao đổi trong nhóm về nội dung tranh.  + HS nói tên tranh dựa vào gợi ý của tranh.  - HS tham gia chơi.  - HS cùng GV nhận xét phần chơi của các bạn.  - Mỗi nhóm chọn một câu chuyện để kể trong nhóm.  - Lắng nghe  - HS xem lại câu chuyện trong bài đã học trước đó rồi kể lại trong nhóm.  - Một vài nhóm kể chuyện trước lớp.  - HS nêu.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**ÔN TẬP GIỮA KÌ I (TIẾT 8)**

*Thứ năm ngày 02 tháng 11 năm 2023*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- Củng cố kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động nói trong những tình huống cụ thể (rèn các nghi thức lời nói: nhờ, khen, chúc mừng, an ủi); kĩ năng nghe và kể lại một câu chuyện.

- Củng cố kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động nói trong những tình huống cụ thể (rèn các nghi thức lời nói: nhờ, khen, chúc mừng, an ủi); kĩ năng nghe và kể lại một câu chuyện.

- Rèn kĩ năng kể chuyện.

**2. Năng lực**: Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**3. Phẩm chất:** Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái. Bồi dưỡng tình yêu đối với bạn bè, gia đình, thầy cô và tình yêu đối với sách.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1. Giáo viên:** Laptop; máy chiếu; clip, slide tranh minh họa (tranh minh hoạ nội dung bài tập). Phiếu học tập luyện tập về từ và câu.

**2. Học sinh:** SHS; VBTTV, nháp, vở Tập viết 2 tập 1, bảng con

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:** (5’)  - GV tổ chức cho HS vận động theo trò chơi: *Thuyền ai?*  - GV giới thiệu bài.  **2. Luyện tập, thực hành:** (28’)  **2.1. Làm bài tập 12:** Cùng bạn hỏi - đáp về những câu chuyện em và bạn vừa kể.  - GV nêu bài tập.  - GV hướng dẫn HS nắm yêu cầu của bài tập.  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm.  - GV cho HS làm việc cặp đôi, thực hiện yêu cầu: Một HS hỏi, một HS trả lời về câu chuyện vừa kể, sau đó đổi vai.  - Mời HS trình bày  - Nhận xét, tuyên dương.  **2.2. Làm bài tập trong VBTTV2/T1 tr 37+38:**  - GV có thể chiếu bài tập lên bảng hoặc cho HS theo dõi trong SHS; tổ chức cho HS làm việc nhóm.  - GV bao quát HS làm bài, trợ giúp khi cần thiết.  **3. Vận dụng:** (2’)  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến, khen ngợi, động viên HS. | - HS chơi trò chơi: *Thuyền ai?*  - Lớp trưởng điều khiển trò chơi  - HS nhắc tên bài.  - HS đọc yêu cầu của bài tập trong SHS.  - Lắng nghe  - HS làm việc theo nhóm 2.  - Đại diện nhóm trình bày trước lớp.  - Các nhóm khác nhận xét.  - HS làm bài cá nhân trong VBT  - HS chia sẻ bài làm của mình trước lớp.  - Các bạn nhận xét, góp ý.  - HS nêu nội dung bài học.  - HS nêu.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**ÔN TẬP GIỮA KÌ I (TIẾT 9)**

*Thứ năm ngày 02 tháng 11 năm 2023*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- Củng cố kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động nói trong những tình huống cụ thể (rèn các nghi thức lời nói: nhờ, khen, chúc mừng, an ủi); kĩ năng nghe và kể lại một câu chuyện.

- Củng cố kĩ năng vận dụng kiến thức tiếng Việt qua hoạt động mở rộng vốn từ ngữ về đồ dùng học tập, đồ dùng gia đình; phân biệt từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động và đặc điểm của sự vật. Về câu, phân biệt câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, cầu nêu đặc điểm; viết câu nêu đặc điểm hay công dụng của đồ vật, sử dụng dấu câu thích hợp trong những hoàn cảnh giao tiếp cụ thể.

**2. Năng lực**: Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**3. Phẩm chất:** Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái. Bồi dưỡng tình yêu đối với bạn bè, gia đình, thầy cô và tình yêu đối với sách.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1. Giáo viên:** Laptop; Máy chiếu; clip, slide tranh minh họa (tranh minh hoạ nội dung bài tập).

**2. Học sinh:** SHS; VBT; vở Tập viết 2 tập 1, nháp

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:** (5’)  - GV cho HS chơi trò chơi: “*Đồng hồ”:*  - GV giới thiệu bài.  **2. Luyện tập, thực hành:** (28’)  **2.1. Đọc câu chuyện: Bó đũa, trả lời câu hỏi và thực hiện yêu cầu:**  - GV cho HS hoạt động cá nhân: HS tự đọc thầm Câu chuyện bó đũa. Sau đó làm bài ra phiếu bài tập GV in sẵn.  - GV tổ chức báo cáo kết quả.  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá.  - GV giải nghĩa một số từ ngữ trong bài tập:  *+ hoà thuận*: êm ấm, không có xích mích.  *+ yêu thương*: có tình cảm gắn bó tha thiết,  + quan tâm: chăm sóc hết lòng  + buồn phiền: buồn và lo nghĩ không yên lòng.  - GV và HS nhận xét, bổ sung.  **2.2. Viết 3 – 4 câu tả một đồ dùng học tập của em:**  - GV nêu BTbài 14.  - Đọc, trả lời gợi ý trong nhóm đôi.  + Đổ vật em muốn giới thiệu là cái quạt máy.  + Đồ vật này do bố em mua vào đầu mùa hè.  + Từ ngày có cái quạt máy, em thấy mùa hè đỡ nóng bức hẳn.  - HS làm bài.  - GV điều hành HS chia sẻ bài.  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Vận dụng:** (2’)  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  *Dặn dò: chuẩn bị cho tiết sau đọc mở rộng.* | - Lớp trưởng điều khiển trò chơi.  - HS lắng nghe, nhắc tên bài.  - Một HS đọc yêu cầu của bài. Các HS khác đọc thầm theo.  - HS tự đọc thầm Câu chuyện bó đũa. Sau đó làm bài ra phiếu bài tập GV in sẵn.  - HS chia sẻ kết quả.  - HS lắng nghe.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS đọc yêu cầu.  - Nhóm đôi đọc, trả lời câu hỏi gợi ý.  - HS làm bài vào vở.  - HS chia sẻ bài.  - Cùng GV nhận xét, đánh giá bạn.  - HS nêu.  - Lắng nghe.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):**

………………………………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………..

**ÔN TẬP GIỮA KÌ I (TIẾT 10)**

*Thứ sáu ngày 03 tháng 11 năm 2023*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- Đọc đúng rõ ràng các đoạn (bài) tập đọc đã học trong 8 tuần đầu. Hiểu ND chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; trả lời được câu hỏi về nội dung bài tập đọc. Thuộc khoảng 2 đoạn (hoặc bài) thơ đã học.

- Hoàn thành các bài tập của phần ôn tập.

- Tìm đọc mở rộng được câu chuyện về trường học. Chia sẻ được một số thông tin về câu - Củng cố và phát triển kĩ năng nghe – viết, kĩ năng viết đoạn văn (giới thiệu về một đồ

chơi hoặc đồ dùng gia đình).

- Củng cố kĩ năng vận dụng kiến thức tiếng Việt qua hoạt động mở rộng vốn từ ngữ về đồ dùng học tập, đồ dùng gia đình; phân biệt từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động và đặc điểm của sự vật. Về câu, phân biệt câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, cầu nêu đặc điểm; viết câu nêu đặc điểm hay công dụng của đồ vật, sử dụng dấu câu thích hợp trong những hoàn cảnh giao tiếp cụ thể.

**2. Năng lực**: Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**3. Phẩm chất:** Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái. Bồi dưỡng tình yêu đối với bạn bè, gia đình, thầy cô và tình yêu đối với sách.

**II. Đồ dùng dạy học:**

**1. Giáo viên:** Laptop; máy chiếu; clip, slide tranh minh họa. Phiếu hoặc sách, truyện phục vụ cho đọc mở rộng.

**2. Học sinh:** Sách, truyện phục vụ cho đọc mở rộng

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:** (3’)  - GV tổ chức lớp vận động tập thể.  - GV giới thiệu bài.  **2. Luyện tập:** (29’)  **2.1.** **Làm BT10 VBT/39 Dựa vào câu chuyện Bó đũa đánh dấu vào ô trống:**  - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập.  - GV quan sát HS làm bài.    - GV cho HS báo cáo kết quả.  **2.2. Ghi chép các thông tin về câu chuyện mà em đã biết vào phiếu:**  - GV phát sắn phiếu BT, cho HS nhớ lại câu chuyện mà HS đã được đọc, được nghe rồi kể cho các bạn mình nghe.  - GV hướng dẫn HS thảo luận về cuốn sách mình đã đọc.  + Tên cuốn sách em đã đọc là gì?  + Tác giả của cuốn sách là ai?  + Điều em thấy thú vị nhất trong cuốn sách là gì?  - GV tổ chức báo cáo.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  - Khuyến khích HS kể lại câu chuyện đã học cho người thân nghe.  **3. Vận dụng:** (3’)  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - Lớp hát và vận động theo bài hát.  - Lắng nghe, nhắc tên bài.  - HS mở VBTTV/T1 trang 39, đọc yêu cầu của bài tập.  - Làm bài cá nhân.  - Đổi vở để KT chéo.  - HS làm việc nhóm 4.  + Các em trao đổi với nhau về những thông tin đã chuẩn bị theo gợi ý.  - HS thảo luận về cuốn sách mình đã đọc dựa vào những thông tin trong phiếu đọc sách.  - HS ghi lại thông tin về cuốn sách mà mình đã đọc vào phiếu đọc sách dựa trên kết quả thảo luận ở trên.  - HS trình bày.  - Lắng nghe  - HS nêu ND.  - HS lắng nghe.  - Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (nếu có):**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………